



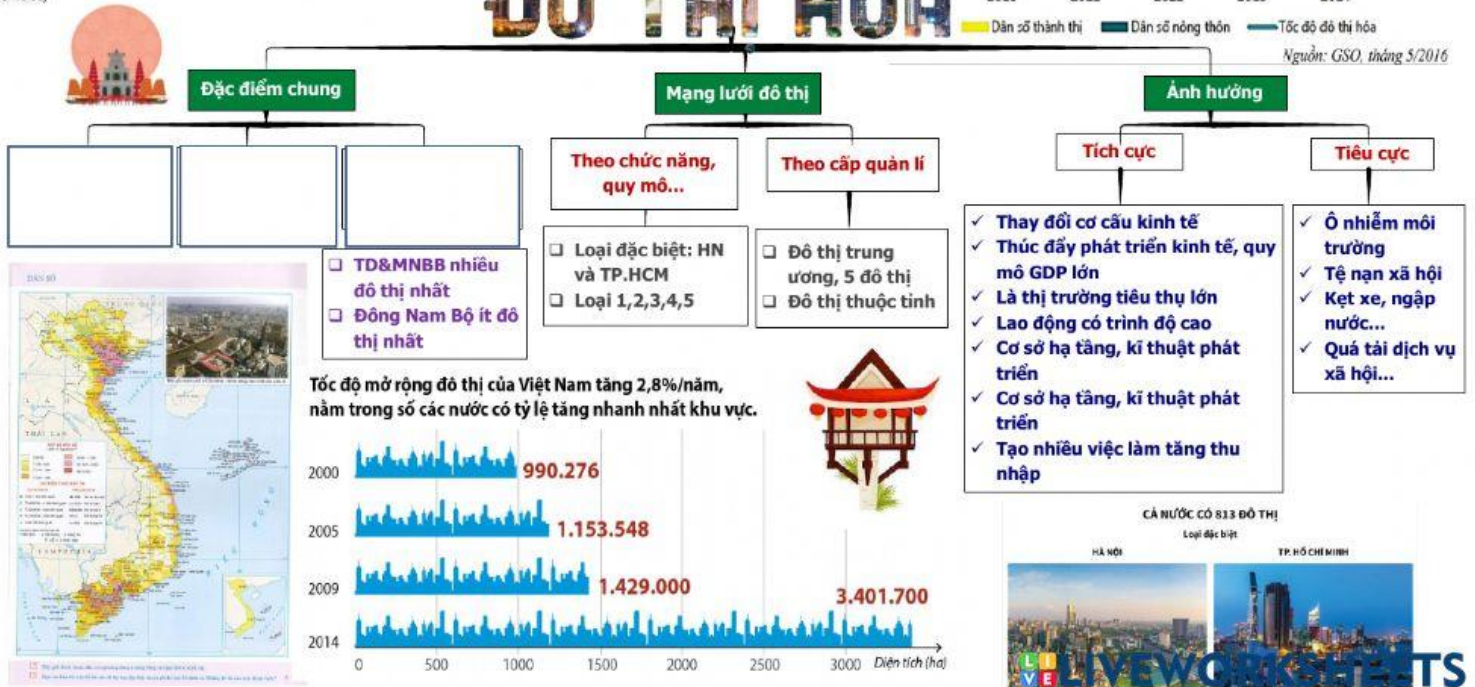
DIỆN TÍCH ĐẤT TỰ NHIÊN TRONG
RANH GIỚI HÀNH CHÍNH ĐÔ THỊ
> 340.000km²
(10,7% diện tích đất tự nhiên
cả nước)

ĐÓNG GÓP HÀNG NĂM

~70% GDP

BÀI 18

ĐÔ THỊ HÓA



TRẢ LỜI NHANH

1. Đô thị đầu tiên của nước ta tên là gì?
2. Đô thị cổ Hội An của tỉnh nào?
3. Thành Thăng Long xuất hiện từ thế kỉ nào?
4. Đô Thị Hà Nội, Gài Gòn hình thành từ khi nào?
5. Tỉ lệ dân thành thị nước ta hiện nay có xu hướng
6. Vùng nào có nhiều đô thị nhất cả nước?
7. Vùng nào có số dân đô thị nhiều nhất?
8. Đô thị đặc biệt nước ta tên là?
9. Đô thị nào có diện tích lớn nhất nước ta hiện nay?
10. Đô thị nào có dân số lớn nhất nước ta hiện nay?

Câu 1. Đô thị đầu tiên của nước ta là

- A. Cổ Loa. B. Thăng Long. C. Hội An. D. Phố Hiến.

Câu 2: Quá trình đô thị hóa ở nước ta hiện nay

- A. tỉ lệ dân thành thị không thay đổi, phân bố tập trung.
B. chủ yếu là đô thị lớn, số đô thị khác nhau ở các vùng.
C. số dân ở đô thị nhỏ hơn nông thôn, có xu hướng giảm.
D. tỉ lệ dân thành thị tăng, phân bố không đều giữa các vùng.

Câu 3. Quá trình đô thị hóa ở nước ta **không** có đặc điểm nào sau đây?

- A: Bắt đầu sớm và diễn ra chậm. B: Phân bố đều giữa các vùng.
C: Có trình độ đô thị hóa thấp. D: Tỉ lệ dân thành thị tăng lên.

Câu 4. Nhận định nào dưới đây *không* đúng về đặc điểm của đô thị hóa nước ta?

- A. Dân số thành thị có xu hướng tăng nhanh.
B. B. Dân cư tập trung ở các thành phố lớn.
C. Hoạt động sản xuất chủ yếu là nông nghiệp.
D. Lối sống thành thị được phổ biến rộng rãi.

Câu 5. Nguyên nhân chủ yếu làm cho tỉ lệ dân thành thị nước ta ngày càng tăng là

- A. quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
- B. chính sách phân bố lại dân cư giữa các vùng.
- C. quá trình mở rộng địa giới của các thành phố, thị xã.
- D. người dân nông thôn ra thành thị tìm kiếm việc làm.

Câu 6. Quá trình đô thị hóa ở nước ta diễn ra chưa nhanh chủ yếu do

- A. các hoạt động phi nông nghiệp còn yếu.
- B. công nghiệp hóa phát triển còn chậm.
- C. lao động nông nghiệp vẫn còn tỉ lệ lớn.
- D. chịu ảnh hưởng lâu dài của chiến tranh.

Câu 7. Quá trình đô thị hóa của nước ta hiện nay được đẩy nhanh chủ yếu do

- A. chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo lãnh thổ.
- B. hiện đại hóa nông thôn và tang dịch vụ.
- C. hình thành và phát triển khu công nghiệp.
- D. sự phát triển kinh tế và công nghiệp hóa.

Câu 8. Nguyên nhân chính làm cho vùng Đông Nam Bộ có quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh nhất là

- A. vùng thu hút nhiều đầu tư nước ngoài nhiều nhất.
- B. vùng có tốc độ phát triển công nghiệp cao nhất.
- C. vùng có quá trình di dân tự phát mạnh nhất.
- D. vùng có lịch sử ra đời sớm nhất.

Câu 9. Tại sao vùng Đông Nam Bộ có số lượng đô thị ít nhất nhưng có số dân đô thị lớn nhất cả nước?

- A. Do quy mô của mỗi đô thị lớn.
- B. Do phổ biến lối sống thành thị ở nông thôn.
- C. Do số dân di cư từ nông thôn lên thành thị lớn.
- D. Do chuyển đổi đơn vị hành chính tích cực.

Câu 10. Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ có số lượng đô thị nhiều nhất ở nước ta chủ yếu do

- A. tập trung nhiều trung tâm công nghiệp, dịch vụ.
- B. có nền kinh tế phát triển mạnh.
- C. có nhiều đơn vị hành chính nhất nước ta.
- D. có dân cư tập trung đông đúc.

Câu 11. Năm đô thị trực thuộc Trung ương của nước ta là

- A. Hà Nội, Hải Phòng, Huế, Tp. Hồ Chí Minh, Cần Thơ.
- B. Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Tp. Hồ Chí Minh, Cần Thơ.
- C. Hà Nội, Hải Phòng, Đà Nẵng, Tp. Hồ Chí Minh, Biên Hòa.
- D. Hà Nội, Hải Phòng, Nha Trang, Tp. Hồ Chí Minh, Cần Thơ.

Câu 12. Hai thành phố nào sau đây là đô thị đặc biệt ở nước ta?

A. Hà Nội, Hải Phòng.

B. Hà Nội, Đà Nẵng.

C. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh.

D. TP. Hồ Chí Minh, Cần Thơ.

Câu 13. Ảnh hưởng lớn nhất của đô thị hóa đối với phát triển kinh tế - xã hội nước ta là

A. tác động tới quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

B. sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương.

C. tạo ra nhiều việc làm và thu nhập cho người lao động.

D. tạo ra các thị trường tiêu thụ hàng hóa lớn và đa dạng.

Câu 14. Quá trình đô thị hóa làm nảy sinh các vấn đề xã hội nào sau đây?

A. Môi trường bị ô nhiễm, an ninh trật tự.

B. Gia tăng dân số tự nhiên, việc làm.

C. Việc làm, vệ sinh an toàn thực phẩm.

D. An ninh trật tự, gia tăng dân số tự nhiên.

Câu 15. Căn cứ Atlas Địa lí Việt Nam trang 15, cho biết đô thị của tỉnh Nghệ An là

A. Đông Hà

B. Hồng Lĩnh

C. Cửa Lò

D. Đông Xuy

Dân số nước ta phân theo thành thị và nông thôn

(Đơn vị: triệu người)

Năm	2000	2005	2010	2015	2018
Nông thôn	58,86	60,77	60,43	60,64	60,84
Thành thị	18,77	22,34	27,54	32,04	33,82

16. Dựa vào bảng số liệu trên, cho biết biểu đồ thích hợp nhất thể hiện dân số thành thị nông thôn nước ta là?
A. tròn. B. Miền. C. Đường. D. cột.
17. Dựa vào bảng số liệu trên, cho biết biểu đồ thích hợp nhất thể hiện sự thay đổi cơ cấu dân số thành thị nông thôn nước ta giai đoạn 2000-2018 là
A. tròn. B. Miền. C. Đường. D. cột.
18. Dựa vào bảng số liệu trên, cho biết nhận xét nào sau đây đúng với số dân thành thị ?
A. Tăng nhưng không ổn định.
B. Tăng nhiều hơn dân số nông thôn.
C. Tăng nhanh hơn dân số nông thôn.
D. Tỷ trọng thấp và đang giảm dần.